

# TÁC ĐỘNG CỦA TÂM LÝ TÔN GIÁO ĐỐI VỚI QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ VÙNG NÔNG THÔN NƯỚC TA HIỆN NAY

HOÀNG MẠNH ĐOÀN\*

Tâm lý tôn giáo là sự phản ánh thế giới của các cá nhân, các nhóm xã hội trên cơ sở niềm tin của họ vào lực lượng siêu nhiên, thể hiện ở nhận thức, tình cảm, hành vi tôn giáo của họ. Chỉ thị 30 CT/TW của Bộ Chính trị tháng 02/1998 về việc thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở gồm nhiều nội dung, nhiều lĩnh vực. Một trong những lĩnh vực quan trọng có ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến quá trình thực hiện QCDC ở cơ sở là sự tác động của tâm lý tôn giáo ở Việt Nam. Tâm lý tôn giáo ở Việt Nam mấy năm gần đây đang có sự thay đổi vừa có mặt tích cực, vừa có mặt tiêu cực ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội nói chung, trong đó có việc thực hiện QCDC ở cơ sở nông thôn.

Do vậy, việc nghiên cứu tâm lý tôn giáo là một việc làm rất quan trọng, cần thiết đối với việc thực hiện QCDC ở cơ sở vùng nông thôn, đặc biệt là vùng nông thôn có đạo.

**1. Một số đặc điểm và biểu hiện của tôn giáo tác động tới quá trình thực hiện QCDC ở cơ sở vùng nông thôn nước ta**

+ Đặc điểm 1: Bất kỳ tôn giáo

nào ở Việt Nam cũng đều hướng con người tới "cái thiện".

Trong lời tựa cuốn: "*Hồ Chí Minh về vấn đề tôn giáo tín ngưỡng*" GS. Đặng Nghiêm Vạn có viết: Hướng thiện là hạt nhân nhân bản của bất kỳ tôn giáo nào. Đó là ước muốn của tín đồ các tôn giáo cũng như của những người không theo tôn giáo nào.

Khi đề cập đến tính hướng thiện của tôn giáo, Hồ Chí Minh đã viết:

Chúa Giê - su dạy: Đạo đức là bác ái .

Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi.

Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa ".<sup>(2)</sup>

Tính hướng thiện của các tôn giáo biểu hiện rất rõ trong giáo lý của các tôn giáo. Chẳng hạn, giáo lý nhà Phật dạy Phật tử phải trau dồi nhân cách, đạo đức của mình bằng cách tự nguyện giữ năm giới: Không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu. Giáo lý của Công giáo có 10 điều răn, trong đó có những điều: Thảo kính cha mẹ; tôn

\*TS, Khoa Tâm lý xã hội, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

trọng sự sống, không giết người; sống trong sạch, không trộm cắp, tà dâm; tôn trọng sự thật, không nói dối; chớ tham của người (điều 4, 5, 6, 8, 10) v.v...

Giáo lý đạo Hoà Hảo có 6 tập, trong đó dành riêng tập 5 là Khuyến thiện và cho rằng: Học Phật tạo nên đức, tu nhân tạo nên công; có công, đức mới trở thành người tốt.

Đạo Cao Đài cũng thường xuyên nhắc nhở các tín đồ thực hiện "Tứ đại điều quy" đó là: Ôn, cung, khiêm, nhường. Nghĩa là: Lấy lễ hoà người, làm lỗi ăn năn chịu thiệt; chớ khoe khoang, kiêu ngạo; đừng vay mượn không trả; khiêm tốn, kính trên nhường dưới; đừng cậy quyền mà yểm tài người; đừng thấy đồng đạo tranh đấu mà không lời hoà giải...<sup>(3)</sup>

Như vậy, các tôn giáo ở Việt Nam đều hướng con người tới cái thiện, đều khuyên con người làm điều chính, điều thiện, tránh làm điều ác, bất hiếu, bất trung.

+ *Đặc điểm 2:* Hiện nay, tín đồ các tôn giáo có chiều hướng gia tăng, yếu tố "thần, thánh" được đề cao.

Từ thập kỷ 90 của thế kỷ XX, nhất là từ 1995 trở lại đây, ở hầu hết các vùng nông thôn từ Bắc đến Nam, nơi thờ tự của các đạo được sửa chữa, tôn tạo rất nhiều. Đặc biệt, số lượng tín đồ các tôn giáo có chiều hướng phát triển mạnh mẽ. Theo số liệu thống kê của Ban Tôn giáo Chính phủ, hiện nay đạo Phật có khoảng gần 10 triệu tín đồ, Công giáo gần 6 triệu, đạo Cao Đài gần 3 triệu, đạo Hoà Hảo hơn 2 triệu, đạo Tin Lành gần 60 nghìn.

Mới đây, các nhà khoa học tâm

lý đã tiến hành khảo sát ở thủ đô Hà Nội về vấn đề tâm linh. Kết quả cho thấy, qua 650 phiếu khảo sát có tới gần một nửa (44,4%) số phiếu trả lời tin là có thánh, thần. Trong đó, sinh viên: 39,9%, thanh niên 42%, công chức 31,5%, công nhân 60% và giới kinh doanh 46%.

Hàng năm, nhất là vào dịp đầu xuân, ngày mừng một, ngày rằm hàng tháng số lượng người đi lễ tăng đáng kể, số người tin có thần, có thánh và từ đó nảy sinh hiện tượng cầu cúng, kiêng kỵ ngày càng tăng. Các ngày lễ, rước được tổ chức thường xuyên hơn, dài ngày hơn, chi phí cho lễ, rước tốn kém hơn.

+ *Đặc điểm 3:* Xuất phát từ triết lý của các tôn giáo, cho nên, trong tâm lý của nhiều người theo tôn giáo thường nảy sinh hiện tượng mê tín: Tin rằng mọi việc trên thế gian này đều do một đấng siêu nhiên nào đó quyết định, mỗi người đều có số phận khó thay đổi. Bởi thế nảy sinh tư tưởng chấp nhận số phận, thiếu đấu tranh, phấn đấu...

Tất cả những đặc điểm nêu trên đều tác động rất sâu sắc đến đời sống xã hội của nhân dân cả nông thôn lẫn thành thị, tác động tới quá trình thực hiện QCDC ở cơ sở.

## ***2. Tác động của tâm lý tôn giáo ở nước ta đối với quá trình thực hiện QCDC cơ sở ở nông thôn***

### ***2.1. Tác động tích cực***

Với bản chất truyền thống của người nông dân Việt Nam cần cù, chịu khó, thật thà, chất phác cộng thêm với ảnh hưởng của tâm lý tôn giáo luôn hướng con người vươn tới cái thiện, cho nên người nông dân Việt Nam, nhất là người nông dân sống ở nông thôn vùng

Có đạo rất thật thà, thẳng thắn, chính trực.

Biểu hiện của đặc điểm tâm lý này là người nông dân ở nông thôn thấy cái đúng đem lại lợi ích cho người nông dân, cho địa phương mình, cho làng mình thì kiên quyết đấu tranh bảo vệ, ủng hộ. Những gì trái đạo lý, ảnh hưởng đến lợi ích của họ thì họ không tin, không theo, không ủng hộ. Họ đấu tranh để bảo vệ "cái đúng", "cái tốt". Giáo lý, lễ nghi góp phần ngăn chặn các hành vi vô đạo đức, trái luân thường,... Điều này phù hợp với nội dung, yêu cầu, mục đích của QCDC.

+ Trong lĩnh vực kinh tế và xây dựng đời sống, xây dựng cơ sở hạ tầng ở nhiều vùng nông thôn hiện nay, sau khi có chủ trương của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phát triển mùa vụ, người nông dân rất phấn khởi, tin tưởng vào đường lối, chủ trương đó. Đồng thời, bà con nông dân đã đoàn kết, nhất trí, giúp đỡ nhau dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ và chính quyền địa phương, tích cực, hăng hái sản xuất theo hướng mới. Chính vì thế đời sống vật chất, tinh thần của người nông dân ở nhiều vùng nông thôn tăng lên nhiều so với trước đây.

Vùng nông thôn huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, trước đây chỉ sản xuất nông nghiệp, cây trồng chủ yếu là lúa nước, lại phụ thuộc vào thời tiết, cho nên nhiều năm bị mất mùa hoặc thu hoạch thấp (chỉ đạt 1 tạ đến 1 tạ 20kg thóc/1sào Bắc Bộ) do đó đời sống nhân dân rất khó khăn. Nhưng từ năm 1995 đến nay, do nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu kinh tế, những khoảnh đất cao gần trục đường giao thông trước đây chỉ thuần nông (trồng lúa) nay được

thay thế trồng hoa, cây cảnh để bán và xuất khẩu. Do đó, thu nhập của nhân dân tăng lên rõ rệt, bình quân 1 sào đất Bắc Bộ thu hoạch từ 2 triệu đến 2 triệu 500 nghìn đồng/năm, gấp 4 đến 5 lần trồng lúa. Hay ở một số xã thuộc huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, bà con nông dân theo Công giáo rất tích cực trong việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, mùa vụ. Một số bà con đã mạnh dạn vay vốn Nhà nước để mở các xưởng cơ khí, sản xuất ra máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp (máy tuốt lúa, máy bơm nước, thiết bị xe công nông...). Thu nhập hàng năm khá cao, có gia đình đạt tới 50 đến 70 triệu đồng/năm.

+ Trong lĩnh vực chính trị, văn hoá, xã hội, qua khảo sát thực tế ở một số vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ (Nam Định, Hải Dương, Thái Bình, Hà Tây...), bà con nông dân có đạo rất phấn khởi và tán thành Nghị định 29/CP của Chính phủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Quy chế dân chủ ở cơ sở là văn bản pháp lý bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và tự do không tín ngưỡng của công dân, bảo vệ giáo dân trong việc thực hiện quyền dân chủ của mình. Quy chế dân chủ ở cơ sở cũng góp phần ngăn chặn các hành vi lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng, góp phần khắc phục hiện tượng mê tín dị đoan, nhằm xây dựng đời sống văn hoá lành mạnh, văn minh ở nông thôn. Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trong Nghị định, ở nhiều vùng nông thôn có đạo còn đề ra những nội dung cụ thể hơn trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội ở địa phương mình. Ở xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên (Hà Tây) đã đưa ra 7 nội dung quy ước nếp sống mới trong hiếu, hỷ như: khi hỏi vợ, gả chồng cho

con cái không tổ chức ăn uống linh đình, chỉ trâu cau, chè nước; khi nhà có tang không làm cỗ mời làng, không thuê đội kèn, bát âm, không hút thuốc v.v...

Do ảnh hưởng từ mặt tích cực của Nho giáo, Phật giáo cho nên tâm lý tự tôn, tự trọng đã hình thành và lưu giữ ở người nông dân Việt Nam. Người nông dân Việt Nam muốn đạo lý luôn được coi trọng, gia đình có tôn ti trật tự, nền nếp gia phong, xã hội có kỷ cương, phép nước. Vì vậy, người nông dân rất phẫn nộ khi biết mình bị lừa dối, bị lợi dụng, thiếu tôn trọng, bị coi thường, khinh rẻ và họ rất phấn khởi khi được tôn trọng, hỏi ý kiến. Khi được hỏi, tham khảo ý kiến người nông dân thường nói thẳng, nói thật, nói hết những suy nghĩ, những gì "mắt thấy, tai nghe".

Hơn 6 năm vừa qua, thực tế ở một số địa phương có đạo cho thấy, số dĩ việc thực hiện QCDC ở cơ sở, ở nhiều địa phương thành công, được người nông dân tán thành và chấp hành nghiêm chỉnh là vì họ đã được trực tiếp biết, trực tiếp bàn và được hỏi ý kiến. Theo số liệu điều tra thực tế, trong số 870 người được hỏi ý kiến thì có tới 768 người trả lời đã được phổ biến QCDC, chiếm tỉ lệ 88,28%; số người trả lời được biết quy ước, hương ước của thôn, làng là 598/870, chiếm tỉ lệ 68,74%; số người trả lời được bàn xây dựng quy ước, hương ước của thôn, làng là 380/870, chiếm tỉ lệ 43,68%; số người trả lời được kiểm tra xây dựng quy ước, hương ước của thôn, làng là 142/870, chiếm tỉ lệ 16,32 % (Số liệu điều tra thực tế tháng 1/2003).

Người nông dân theo đạo tán

thành, ủng hộ việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở thực chất là đòi quyền làm chủ thực sự, là muốn đạo đức, đạo lý truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam, dân tộc Việt Nam được coi trọng và lưu giữ; gia đình, dòng tộc có nề nếp, tôn ti, xã hội có kỷ cương, phép nước.

Do ảnh hưởng của giáo lý các tôn giáo cho rằng "Thần, thánh" sẽ trừng phạt những người có tội lỗi, gian dối, bất hiếu với cha mẹ, trộm cắp, ngược đãi vợ con... vì thế ở mức độ nào đó, xét ở góc độ tâm lý xã hội, nông thôn Việt Nam đã hạn chế được tiêu cực xã hội và những hủ tục lạc hậu. Hiện tượng "xung tội", "sám hối" thực chất là tự nhận tội lỗi và xin hứa sửa chữa.

## 2.2. Tác động tiêu cực

Do chính sách tự do tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước, số lượng tín đồ của các tôn giáo có chiều hướng gia tăng, quy mô, hình thức tổ chức của các tôn giáo ngày càng lớn, đa dạng. Đây là cơ hội để lực lượng chống đối và kẻ xấu lợi dụng quy chế dân chủ ở cơ sở tuyên truyền tà đạo, mê tín dị đoan, đòi tự do tôn giáo với ý đồ xấu v.v... gây nên hàng loạt những vấn đề phức tạp, khó khăn trong việc thực hiện QCDC như: khó khăn trong quản lý con người, trong việc ngăn chặn các hiện tượng xấu trong xã hội; ảnh hưởng tới sản xuất, tới việc thực hiện các chính sách xã hội khác.

Từ tín ngưỡng tôn giáo, tin vào thần thánh, số mệnh dễ nảy sinh nhiều hành vi mê tín dị đoan, hủ tục. Thực tế hiện nay ở nhiều vùng nông thôn, nhất là vào dịp đầu năm, các ngày mồng một, ngày rằm cho thấy số lượng người đến chùa, đền, miếu để xem bói, xóc

hết, gọi hôn, vay tiền, xin lộc... ngày càng nhiều. Nhiều khi niềm tin mù quáng đã dẫn người ta nghe theo những lời "thần truyền, thánh phán" bịa đặt mà có những hành động gây rối loạn xã hội, vi phạm pháp luật.

*Nguyên nhân của các hiện tượng tiêu cực:*

- Do trình độ dân trí của người nông dân ở nông thôn còn hạn chế. Theo điều tra thực tế trong 870 người ở một số vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ tháng 1/2003 cho thấy: Số người học hết PTTH là 268 người, chiếm 30,8%; số người học hết THCS là 291 người, chiếm 33,45%; số người học hết tiểu học là 20 người chiếm 2,3%. Đặc biệt là ở người có đạo, trình độ văn hoá lại càng hạn chế hơn: Số người học hết THCS chiếm tới 52,86%. Hiện tượng mù chữ và tái mù chữ có chiều hướng phát triển ở một số vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Chính vì do trình độ dân trí hạn chế như vậy dẫn đến niềm tin tôn giáo quá mức, vô căn cứ, thậm chí đến mức "cuồng tín".

- Do sự quản lý của chính quyền ở một số địa phương về tình hình hoạt động của tôn giáo thiếu chặt chẽ, chưa giải quyết dứt điểm các vi phạm pháp luật và quy định của Nhà nước về tôn giáo.

- Do kẻ địch và những phần tử xấu lợi dụng tôn giáo để lôi cuốn, tuyên truyền nhảm, kích động nhân dân.

### **3. Một số giải pháp**

Trên cơ sở những tác động của tâm lý tôn giáo ở Việt Nam đối với việc thực hiện QCDC ở cơ sở vùng nông thôn nước ta trong hơn 6 năm vừa qua,

để nâng cao hơn nữa hiệu quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở do Chính phủ ban hành, chúng tôi xin nêu ra một số giải pháp cơ bản sau:

*Một là,* tăng cường tuyên truyền, giáo dục nhân dân về lợi ích thiết thực của việc thực hiện QCDC ở cơ sở, phát động và nhân rộng hơn nữa phong trào xây dựng làng văn hoá, khu dân cư văn hoá, gia đình văn hoá... để nhân dân tự giác thực hiện, dần dần thành nếp sống sinh hoạt lành mạnh ở địa phương.

*Hai là,* các địa phương cần thực hiện việc sơ kết, tổng kết các công tác thực hiện QCDC ở địa phương mình hàng quý, hàng năm, tìm ra những nguyên nhân của thực trạng. Từ đó, mỗi địa phương, mỗi làng, xóm tiếp tục đề ra những hương ước, quy ước dân chủ, cụ thể, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế ở địa phương mình, làng mình.

*Ba là,* các tổ chức cơ sở Đảng ở nông thôn, nhất là vùng có các tôn giáo cần chú trọng chăm lo đến đội ngũ cán bộ cơ sở, đặc biệt là cán bộ chủ chốt, chú trọng đến việc đào tạo, bồi dưỡng để đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên môn đáp ứng với yêu cầu của tình hình mới; kiên quyết xoá bỏ hiện tượng hối lộ, tham nhũng của cán bộ ở cơ sở để gìn giữ niềm tin vào cán bộ, vào Đảng của nhân dân. Từ đó, nhân dân phấn khởi, đoàn kết, tích cực xây dựng làng xóm, quê hương ngày càng giàu mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.

*Bốn là,* cán bộ Đảng, chính quyền,

**(Xem tiếp trang 63)**

nhằm tạo cơ hội cho các thành viên trong nhóm thực tế thiết lập các mối quan hệ thân tình, gắn bó với nhau, hiểu biết, đồng cảm với nhau. ♣

## TÁC ĐỘNG CỦA TÂM LÝ TÔN GIÁO...

(Tiếp theo trang 31)

các đoàn thể cần có sự phối kết hợp, thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Đặc biệt chú ý đến đời sống tâm linh của nhân dân, nhất là những người có tín ngưỡng, tôn giáo để nhân dân sống tốt đời, đẹp đạo, sống phúc âm trong lòng dân tộc, thực hiện tốt quyền lợi và nghĩa vụ công dân.

Năm là, để thực hiện ngày càng tốt hơn quy chế dân chủ cơ sở ở vùng nông thôn có các tôn giáo, cần có sự chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của cấp trên, trực tiếp là cấp huyện trên cơ sở đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước .

\*

\* \*

Việt Nam vốn là nước đa tôn giáo, có nhiều hình thức tín ngưỡng, tôn giáo, từ đó tâm lý tôn giáo sẽ còn tiếp

tục ảnh hưởng, tác động đến đời sống xã hội của nhân dân Việt Nam, nhất là nông dân nông thôn. Chính vì thế, thiết nghĩ việc nghiên cứu những tác động của tâm lý tôn giáo ở Việt Nam đến mọi mặt đời sống xã hội nước ta (cả tích cực lẫn tiêu cực) là việc làm hết sức cần thiết cả hiện tại và tương lai. ♣

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C. Mác - Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, T. 20, tr. 437.
2. GS. Đặng Nghiêm Vạn, *Hồ Chí Minh về vấn đề tôn giáo tín ngưỡng*, NXB KHXH, Hà Nội, 1996, tr. 26.
3. Viện TTKHXH, *Tôn giáo và cuộc sống hiện đại*, Hà Nội, 1998, T. 3.
4. Báo Ninh Bình, ngày 6/6/2000, tr. 4.
5. Tạp chí *Người Công giáo Việt Nam*, số 21 (492), tháng 5/2000.
6. Số liệu khảo sát thực tế tại một số tỉnh đồng bằng Bắc Bộ của Khoa Tâm lý xã hội, Học viện CTQG HCM tháng 1/2003.
7. Nguyễn Đăng Duy, *Văn hoá tâm linh Nam Bộ*, NXB Hà Nội, 1997.
8. Viện TTKH, *Những đặc điểm cơ bản của một số tôn giáo lớn ở Việt Nam*, Thông tin chuyên đề, Hà Nội, 1997.